

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2018/DS-PT
Ngày: 08 - 6 - 2018
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh
Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Phương Loan
Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhớ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2018/TLPT- DS ngày 06 tháng 4 năm 2018 về việc “Tranh chấp hui”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 08/2018/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 100/2018/QĐPT-DS ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Công T1; cư trú tại: Ấp K, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Bà Phạm Thị U (vắng mặt).

2. Ông Dương Thanh V (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp M, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Dương Chí D (vắng mặt).

2. Bà Phạm Kim C (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp B, xã H, huyện P, tỉnh Cà Mau.

3. Bà Trần Kim T2; cư trú tại: Ấp K, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Bùi Công T1 – Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Bùi Công T1 trình bày: Trước đây ông làm chủ hui, bà Phạm Thị U và ông Dương Thanh V tham gia chơi hui, sau khi hốt hui, kết nợ hui thì bà U và ông V còn nợ ông 51.000.000 đồng. Sau đó, bà U và ông V bỏ địa phương đi đâu không rõ nên vào ngày 20/8/2016 ông Dương Chí D (là anh ruột của ông Dương Thanh V) có cam kết trả nợ thay cho ông V, bà U. Ông D trả được cho ông tổng

cộng 3.000.000 đồng, còn nợ lại 48.000.000 đồng. Ông không biết là ông V và bà U có biết việc ông D cam kết trả nợ cho ông hay không. Do ông D đã cam kết trả nợ cho bà U và ông V nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông D, ông V và bà U cùng liên đới trả cho ông số tiền hui còn nợ là 48.000.000 đồng.

Theo các chứng cứ tại hồ sơ, ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trình bày: Ông V và bà U thừa nhận việc tham gia hui do ông T1 làm chủ, đến khi mãn hui còn nợ ông T1 51.000.000 đồng đúng như ông T1 trình bày. Việc ông Dương Chí D có cam kết trả nợ thay cho ông và trả được số tiền 3.000.000 đồng như ông Bùi Công T1 trình bày hay không thì ông V và bà U hoàn toàn không biết. Khi ông D thỏa thuận trả nợ với ông T1 thì ông V và bà U không có mặt, nay ông V và bà U chấp nhận trả 48.000.000 đồng tiền nợ hui như ông T1 yêu cầu, không đề cập đến trách nhiệm của ông Dương Chí D.

Theo các chứng cứ tại hồ sơ, bà Phạm Kim C và ông Dương Chí D trình bày: Ông D là anh ruột của ông Dương Thanh V. Do ông V, bà U làm ăn thất bại nên bỏ địa phương đi nơi khác sinh sống. Sau đó ông D hứa sẽ trả cho những chủ nợ của ông V và bà U, trả cho mỗi người vài trăm ngàn đồng mỗi tháng, khi nào ông V, bà U về thì tự trả. Ông D đã trả cho ông T1 được 3.000.000 đồng. Nay ông V, bà U đã quay về địa phương nên ông D và bà C không chấp nhận liên đới trả nợ theo yêu cầu của ông T1.

Bà Trần Kim T2 trình bày: Bà thống nhất với yêu cầu của chồng là ông Bùi Công T1, yêu cầu ông D có trách nhiệm liên đới trả nợ.

Tại bản án sơ thẩm số 08/2018/DS-ST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Công T1, buộc ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trả cho ông Bùi Công T1 số tiền hui còn nợ là 48.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/3/2018, ông Bùi Công T1 có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc ông Dương Chí D có trách nhiệm trả nợ với ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Bùi Công T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T1 thống nhất với bản án sơ thẩm đã tuyên đối với số tiền 48.000.000 đồng mà ông V và bà U nợ ông, chỉ yêu cầu Tòa án cấp

phúc thẩm xem xét buộc ông Dương Chí D cùng có trách nhiệm liên đới với ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trả số nợ trên. Ông T1 cho rằng khi ông V, bà U bỏ địa phương đi, ông D đã mời ông đến và cam kết trả nợ thay cho ông V và bà U nên nay yêu cầu ông D có trách nhiệm cùng với ông V, bà U trả tiền hui còn nợ cho ông.

[2] Hội đồng xét xử thấy rằng, mọi giao dịch hui ông T1 đều thực hiện trực tiếp với ông V, bà U. Sau khi ông V, bà U rời khỏi địa phương thì ông D có cam kết là sẽ trả mỗi tháng 5.500.000 đồng cho những chủ nợ để chia nhau, riêng ông T1 đã nhận được tổng cộng 3.000.000 đồng. Ông D xác định chỉ trả trong thời gian ông V, bà U bỏ địa phương, khi ông V, bà U về lại sẽ tự trả. Những chứng cứ tại hồ sơ, ông V và bà U đều xác định việc ông D có cam kết trả nợ thay hay không thì ông bà không biết. Như vậy, trường hợp thỏa thuận trả nợ này của ông D không thuộc trường hợp thực hiện nghĩa vụ thông qua người thứ ba, cũng không thuộc trường hợp bảo lãnh và cũng không thuộc trường hợp chuyển giao nghĩa vụ theo các điều 283, 335 và 370 Bộ luật dân sự năm 2015.

Do đó, việc ông T1 yêu cầu ông D có trách nhiệm liên đới cùng với ông V, bà U trả nợ cho ông là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy án sơ thẩm chỉ buộc ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trả cho ông Bùi Công T1 số tiền 48.000.000 đồng là phù hợp, nên cần giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Tuy nhiên, phần quyết định của bản án sơ thẩm tuyên chưa đầy đủ, lẽ ra tại phần quyết định của án sơ thẩm phải tuyên thêm ý kiến của Hội đồng xét xử về việc không chấp nhận yêu cầu của ông T1 yêu cầu ông D liên đới trả nợ (như tại phần nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đặt ra xem xét và không chấp nhận vấn đề này). Thiếu sót nêu trên của cấp sơ thẩm không làm thay đổi bản chất của kết quả giải quyết vụ án (chỉ buộc ông V và bà U có trách nhiệm trả nợ, không đề cập đến trách nhiệm của ông D) nên cấp phúc thẩm không cần thiết sửa án sơ thẩm, mà chỉ cần tuyên thêm ý nêu trên cho đầy đủ. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm vấn đề này.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên ông T1 phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Bùi Công T1.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 08/2018/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Công T1, buộc ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trả cho ông Bùi Công T1 số tiền hụi còn nợ là 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng chẵn).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Công T1 về việc yêu cầu ông Dương Chí D cùng liên đới với ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U trả nợ cho ông Bùi Công T1.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Dương Thanh V và bà Phạm Thị U cùng chịu 2.400.000 đồng. Ông T1 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0006787 ngày 02/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được hoàn lại toàn bộ cho ông Bùi Công T1.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Bùi Công T1 phải nộp 300.000 đồng. Ngày 13/3/2018, ông T1 đã dự nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0006953 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Cao Khánh